TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2018/HSST
Ngày 26 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Bảng
2. Ông Phạm Xuân Thanh

-Thư ký phiên toà: Ông Đào Quang Sáng - Chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Tời - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Toà án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: **102/**2018/TLST-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2018/QĐXXST-HS, ngày 15/10/2018 đối với các bị cáo:

1**.** Họ và tên: Nguyễn Văn H (tên gọi khác: không) - sinh ngày 15 tháng 5 năm 1975; tại xã Hợp Thành - huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Nguyễn Văn K và bà Bùi Thị Y; vợ: Nguyễn Thị K; con: có 04 con: lớn nhất 1996, nhỏ nhất 2002 tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt).*

2**.** Họ và tên: Phan Quang S (tên gọi khác: không) - sinh ngày 15 tháng 5 năm 1978; tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Phan Xuân Đ và bà Nguyễn Thị H (chết); vợ: Lê Thị T; con: có 03 con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt).*

3**.** Họ và tên: Nguyễn Công D (tên gọi khác: không) - sinh ngày 28 tháng 12 năm 1973; tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Nguyễn Công C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Phan Thị B; con: có 03 con: lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(vắng mặt).*

4. Họ và tên: Nguyễn Xuân Q (tên gọi khác: không) - sinh ngày 10 tháng 8 năm 1978; tại xã H Thành - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Nguyễn Ngọc Sáu (đã chết) và bà Lưu Thị K; vợ: Nguyễn Thị T; con: có 02 con; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

5. Họ và tên: Lê Đình T (tên gọi khác: không) - sinh ngày 25 tháng 11 năm 1990; tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Lê Đình T và bà Phạm Thị T; vợ: Nguyễn Thị Hoài T; con: 01 con; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

6. Họ và tên: Lưu Đức C (tên gọi khác: không) - sinh ngày 18 tháng 9 năm 1983; tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Lưu Đức N và Nguyễn Thị M (đều đã chết); vợ: Đậu Thị Lập X; con: 01 con; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

7. Họ và tên: Phan Xuân Y (tên gọi khác: không) - sinh ngày 05 tháng 5 năm 1972; tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 9 - xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Phan Xuân N và bà Nguyễn Thị S; vợ; con: chưa có; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 19/8/2018. Bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 13/8/2018, Lê Đình T rủ Nguyễn Xuân Q đến nhà Nguyễn Công D ở xóm 9, xã H, Yên Thành để chơi. Cùng lúc đó C, H, Y cũng đến nhà D chơi. Ngồi được một lúc thì rủ nhau đánh bạc hình thức đánh "bài liêng", thắng thua bằng tiền. Mức quy định đánh bạc cụ thể: trống cửa mỗi ván 10.000 đồng phạt không quá 100.000 đồng, sau khi thống nhất cùng đánh bạc và được sự đồng ý của D chủ nhà, D nói với mọi người vào phòng gian bếp phía trong nhà rồi đi một bộ bài tú lơ khơ màu đỏ 52 quân về để mọi người cùng đánh. Qlấy một chiếc chiếu nhựa màu xanh trải ra gian bếp; T, Q, C, H, Y bắt đầu đánh. Sau đó Phan Quang S và Phan Xuân V cũng đến nhà D chơi thấy mọi người đánh bạc nên đứng xem. Đánh được một lúc thì H bị thua gần hết tiền nên nói với S đi vay giúp 2.000.000 đồng để đánh tiếp; Sơn về nhà lấy 2.000.000 đồng đem cho H vay để đánh bạc. Khi được S cho vay tiền H tiếp tục đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc ở nhà D thống nhất mỗi ván nếu có người mua sẽ bốc từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng để đưa cho chủ nhà để mua thuốc lá, nước, dọn dẹp và phục vụ cho những người đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, các đối

tượng đã bốc 6 ván có người mua được 60.000 đồng đưa cho D, D đã sử dụng 20.000 đồng để mua thuốc lá cho những người đánh bạc. Còn 40.000 đồng D đang cất giữ trong người. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Yên Thành bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm một chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng; một bộ bài tú lơ khơ màu đỏ 52 quân; thu trên chiếu bạc số tiền 5.790.000 đồng. Thu giữ trên người các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc gồm: Lê Đình T 400.000 đồng, Phan Xuân Y 80.000 đồng, Nguyễn Công D 40.000 đồng, Nguyễn Xuân H 10.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc như sau: Nguyễn Văn H mang theo 1.210.000 đồng để đánh bạc, vay của Phan Quang S 2.000.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.210.000 đồng, Nguyễn Xuân Q sử dụng 1.210.000 đồng để đánh bạc, Lê Đình T sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, Lưu Đức C sử dụng 440.000 đồng để đánh bạc, Phan Xuân Y sử dụng số tiền 380.000 đồng để đánh bạc.

-Vật chứng thu giữ: Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.340.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ.

Tại bản cáo trạng số: **103**/CT -VKSYT, ngày 04 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố: Nguyễn Văn H, Phan Quang S, Nguyễn Công D, Nguyễn Xuân Q, Lê Đình T, L Đ C và Phan Xuân Y về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật xử phạt:

Nguyễn Văn H từ 6 - 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng; Nguyễn Công D từ 6 - 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 -18 tháng; Nguyễn Xuân Q phạt tiền 20.000.000 đồng; Lê Đình T phạt tiền 20.000.000 đồng; Lưu Đức C phạt tiền 20.000.000 đồng; Phan Quang S tiền 20.000.000 đồng; Phan Xuân Y tiền 20.000.000 đồng;

-Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn văn H; Nguyễn Công D.

-Về vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.340.000 đồng các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Các bị cáo không tranh luận gì.

Tại phiên tòa các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo, vật chứng thu giữ được là hoàn toàn phù hợp với nhau.

Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "bài liêng" được thua bằng tiền và đã bị bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này Nguyễn Văn H cùng các đồng phạm tham gia đánh bạc với số tiền 6.340.000 đồng vì vậy Viện kiểm sát Nhân dân huyện Yên Thành truy tố Nguyễn Văn H cùng đồng phạm về tội "đánh bạc" được quy định tại khoản 1 điều 321 của BLHS là hoàn toàn chính xác.

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hiện nay tình trạng đánh bạc dưới các hình thức được thua bằng tiền trên địa bàn Yên Thành trong thời gian gần đây diễn ra khá nhiều, chính vì vậy việc truy tố và xét xử các bị cáo là cần thiết, cần phải lên hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vụ án có nhiều đồng phạm, chính vì vậy cần phải đánh giá vai trò, tính chất hành vi và nhân thân các bị cáo để căn cứ hình phạt phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Công D là đồng phạm với nhau, các bị cáo biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình tham gia việc phạm tội. Trong vụ án này H là người trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 3.210.000 đồng nhiều hơn các bị cáo khác; Danh là chủ nhà tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình đồng thời còn đi mua bài về cho các bị cáo khác đánh bài, trong quá trình đánh bài bị cáo D cũng đã cầm 60.000 đồng tiền của các đối tượng tham gia đánh để mua thuốc, nước phục vụ các đối tượng này do đó bị cáo là đồng phạm với vai trò giúp sức; nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước, làm tốt nghĩa vụ công dân; có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Do đó, cần xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, thấy chưa nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình các bị cáo và địa phương quản lý, giáo dục, giám sát cũng đủ nghiêm.

Lẽ ra phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo nhưng xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập thấp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Công D.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Lê Đình T: Các bị cáo là người tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn bị cáo H; các bị cáo biết rõ là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình vi phạm vì vậy cần phải xử lý nghiêm.Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật; thực hiện tốt các nghĩa vụ công dân; có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, khoản 1 điều 51 BLHS. Do đó, cần xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính mức 20.000.000 triệu đồng/1 bị cáo đủ nghiêm.

- Đối với Lưu Đức C, Phan Xuân Y, Phan Quang S: Trong vụ án này C, Y là những người tham gia đánh bạc nhưng với số tiền tương đối ít so với các bị cáo khác; bị cáo Sơn tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã cho H vay 2.000.000 đồng để đánh bạc nên Sơn là đồng phạm với vai trò giúp sức; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật; thực hiện tốt các nghĩa vụ công dân; có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Sơn có bố được UBND tỉnh Nghệ An tặng thưởng bằng khen vì có công trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy, cần xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phan Xuân Yên cũng đủ tác dụng giáo dục. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo từ 300.000 đồng - 400.000 đồng/tháng

Căn cứ vào tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo Cường, Sơn chỉ cần áp phạt tiền là hình phạt chính nhưng cần dụng khoản 3 điều 35; điều 54 BLHS phạt dưới khung với mức từ 13 (mười ba triệu) đồng - 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng là phù hợp.

Trong vụ án này, khi bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc Phan Xuân V cũng có mặt nhưng không tham gia đánh bạc, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[4] Vật chứng: +/ Căn cứ căn cứ điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.340.000 đồng theo quy định.

[5] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H, Phan Quang S, Nguyễn Công D, Nguyễn Xuân Q, Lê Đình T, L Đ C và Phan Xuân Y đều phạm tội: "đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công D **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Công D cho UBND xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2, 3 điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân Y **9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

(Bị cáo được trừ **6** (sáu) ngày tạm giữ bằng **18** (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ).

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Căn cứ vào khoản 3 điều 36 BLHS khấu trừ một phần thu nhập bị cáo Phan Xuân Y mỗi tháng cải tạo không giam giữ là: 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Phan Xuân Y cho UBND xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 BLHS.

Xử phạt: - **Nguyễn Xuân Q 20. 000.000** (hai mươi triệu) đồng**;**

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 BLHS.

Xử phạt: - **Lê Đình T 20. 000.000** (hai mươi triệu) đồng**;**

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35; điều 54 BLHS.

Xử phạt: - **Lưu Đức C 15.000.000** (mười lăm triệu) đồng;

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51; điều 35; điều 54 BLHS.

Xử phạt: - **Phan Quang S 13.000.000** (mười ba triệu) đồng;

Số tiền phạt các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Lê Đình T, Lưu Đức C, Phan Quang S phải nộp 1 lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS;

+/Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ.

+/Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.340.000 đồng mà cơ quan Công huyện Yên Thành đã nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành mở tại kho bạc nhà nước số 39490104774600000. Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/9/2018.

- Án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Quang S, Nguyễn Công D, Nguyễn Xuân Q, Lê Đình T, Lưu Đức Cư, Phan Xuân Y mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M.Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***N¬i nhËn*:**
-VKSND H.Yên Thành;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- UBND xã H;
- Công an H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ;

(đã ký)

Lê Thị Nhung